

VIẾT CHO NGƯỜI "ĐÃ CHẾT"

(Bài 11)

*/ Chuyện đời nay.

1.

Một lần, trong năm 2003, có một nam độc giả gọi đến, đưa ra với tôi hai câu hỏi:

1/ Tại sao tác giả cứ hay viết những chuyện buồn xảy đến trong đời, khiến buồn lây cho độc giả?

2/ Viết mãi chuyện mình, không ngại rồi có lúc chẳng còn chuyện gì để viết hay sao?

Với câu thứ nhất, tôi trả lời:

*"Tôi là mẫu nhà văn không giàu óc hư cấu nên **chỉ viết sự thật**. Cuộc đời tôi là điển hình cho câu chuyện một đời người, trong đó thấy toàn chuyện buồn, làm sao viết thành vui cho được?"*

*Những câu chuyện buồn có thể khiến độc giả buồn lây, nhưng cũng **đem được cho họ cảm nghĩ hài lòng** nếu họ tự nhìn lại mình, thấy **không bất hạnh** như các nhân vật trong những câu chuyện tôi kể.*

-Ở câu thứ hai, tôi đáp:

*"Ngày nào còn sống, tôi tin mình còn phải đương đầu cùng sóng gió. Trong vai trò nhà văn, chọn đời mình làm đề tài viết, những biến động sẽ không bao giờ ngừng đưa đến, thì đó chính là **những câu chuyện kể**".*

Mười bốn năm trôi qua rồi kể từ khi nghe câu hỏi của vị độc giả xa lạ... biết bao biến cố xảy ra từng giờ, chứ không còn là từng ngày từng tuần nữa.

Nếu gọi đó là những đề tài viết thì rõ ràng "không thiếu".

Nghĩ, một nhà văn, chỉ sợ không có Tài, chứ "đề tài" thì đầy dẫy chung quanh, nhất là với *những con người được chọn*, một kiểu "*femme fatale*" mà Nguyễn thường tỏ bày trong ánh mắt thương xót!

Chuyện "điên" của Kiều My làm đau đầu quá, tôi chỉ muốn quên đi, muốn không nghĩ tới, không muốn đào sâu nữa, chỉ càng đau cho linh hồn Cha và Mẹ.

Có dịp nào "hứng thú", sẽ nhớ lại mà kể hết. Bây giờ thì "hứng" đã cạn!

Chỉ nhớ một điều:

*Mùa Noel 2003 Kiều My đòi về Paris, và anh chồng đã mua vé một chiều “tổng” em đi cho rảnh nợ!
Ròng rã một tháng trời Kiều My mất tích là một tháng gia đình tôi cực kỳ khốn đốn trong sự truy tìm dấu vết...*

Đó cũng chính là thời gian Uyên Thao gửi cho tôi lá thư có những giòng **“BG không phải là người của những chuyện... (“bụi bặm”, tôi thêm.)”**

Ở đây không thể không kể ra câu chuyện ly kỳ này:

Sau khi gia đình đình ninh rằng Kiều My đã chết thì một bữa, tôi nhận cú phone của một người đàn ông lạ:

"Tôi gọi từ Paris.

(Nghe chữ Paris, trái tim tôi đập rối loạn). Có phải chị là nhà văn, tên TTBG?"

"Đúng."

"Chị có một đứa em gái tên Kiều My?"

"Đúng. Em tôi đang ở đâu vậy?"

"Chị sang Paris bắt cô ấy về ngay đi. Cô ấy không thể sống lang thang như thế được. Rất nguy hiểm. Phi trường toàn tụi Rệp."

"Tôi phải làm cách nào?"

"Tôi sẽ tìm cách cầm chân cô ấy lại, chờ chị."

(Anh ta kể):

“Tôi cũng là đứa giang hồ (anh ta dùng chữ homeless), từ Chicago lang thang sang Paris. Ngày ngày thấy cô ấy đi tới đi lui trong phi trường, tay kéo hai cái valise thật nặng. Nhìn cô xinh đẹp nên tôi đến làm quen. Cứ chiều chiều là lại gặp cô... Khi nghe cô kể: -Tôi ở bên Mỹ nhưng phải qua tận Paris để kiện tụi Radio cứ theo dõi tôi. Tòa đã xử cho tôi thắng một triệu Euro. Vì vậy mà phải qua bên này lãnh. Đang chờ phiên xử.

Hỏi, Ở đâu? thì cô chỉ ló ra cửa hành khách sau khi phi cơ hạ cánh, bảo “đó là Tòa án”. Lại nói: “Tôi ngồi chờ đây cả tuần rồi, mỗi ngày thấy nhiều người từ trong đó đi ra mà sao chẳng thấy ông Tòa gọi tên tôi!”

Nghe vậy, tôi biết cô ấy điên. Cố gặng thì cô bảo có người chị là nhà văn ở San Jose, tôi bèn tìm cách xin cho được số phone và gọi chị.”

Anh ta nói thêm:

"Tôi là đàn ông, có thể sống bụi đời, chứ yếu đuối như cô ấy thì không thể."

Rồi đọc số phone riêng cho tôi để liên lạc khi đến Paris.

Thế là ngay ngày hôm sau, ba người (con trai Bé, anh Thé và My Châu) từ ba phía Santa Ana, Marseille và Bruxelles, hội tụ tại phi trường Charles de Gaulle, gặp cả Kiều My lẫn con người tốt bụng kia.

Không phải dễ mà đem Kiều My về Mỹ. Giữa phi trường em hét la dữ dội. Cảnh sát đến, em trình ra cái quốc tịch Pháp, giấu nhẹm thông hành Mỹ.

Phúc đức làm sao, khi đó có ông giám đốc Air France đi ngang, biết chuyện, ký nhận liền cho con trai Kiều My một cái vé. Do đó mới bắt được Kiều My trở về Mỹ trên chuyến bay ngay bữa đó cùng với con trai.

II.

Cũng nhớ một điều khác:

Trong thời gian thống khổ đó, những lá thư chia xẻ của anh chị Văn Quang đã là “sức mạnh” lôi tôi đứng dậy. ***Tình bạn chỉ cần ở những lúc khốn cùng như vậy. Còn khi thong dong dư dả, “người” có đến với “ta” thì “ta” cũng chóng quên thôi!***

Dẫu có là đứa rất yêu kỷ niệm thì KHÔNG PHẢI kỷ niệm nào cũng được tôi lưu lại.

Có những thứ quá khứ CẦN PHẢI BỊ loại bỏ (và loại bỏ thật nhanh), ***hòng giữ cho niềm tin của một hiện tại và tương lai không bị hoen ố.***

(Nói như trên, có phải là điều chứng tỏ tôi vẫn là con người rất mềm yếu?)

Quá khứ “điên” của Kiều My chính thuộc loại ***phải quên*** đó.

Dù rằng Kiều My cũng là một trong bốn cô con gái của Mẹ phải nhận chịu *quả báo gia tộc* nhưng thấy tội quá, đầy đọa hơn tất cả, nên tôi “*dứt khoát*” (chữ của Uyên Thao) không muốn ***nhìn lại cái quá khứ ấy lần nào.***

Có điều, lời thề với Mẹ: “*Con sẽ không bao giờ bỏ rơi Bé*”, vẫn luôn được tôi gìn giữ.

Vì thế mà, cho dẫu có phải đối đầu với chuyện gì ghê gớm (như thời gian khủng hoảng kinh tế trên toàn nước Mỹ) thì bằng mọi giá tôi ***vẫn giữ lại cái nhà.***

Tất cả những ai đang sống tại Mỹ hẳn phải biết chuyện “cái nhà” là chuyện nặng nề hơn tất cả?

(Thời gian 2008-2009, cuộc khủng hoảng bong bóng địa ốc xảy ra. San Jose là một trong những vùng bị nhà băng xiết nhà nhiều nhất. Hàng ngày theo dõi tin tức mà lòng bán loạn từng chập cho chính hoàn cảnh mình khi ấy. Ai cũng xúi tôi “xù” cái nhà, mặc kệ cho ngân hàng kéo. Tôi cương quyết không chịu.

Riêng nói với Mẹ thì lại lý luận:

“Cái nhà ví như ông chồng. Khi khỏe mạnh, ông nuôi con. Bây giờ ông bệnh hoạn, tại sao con không chăm lo mà nỡ đẩy ông đi, qua tay kẻ khác?”

Chỉ vì tư tưởng thủy chung bé nhỏ ấy mà lướt được qua mọi thứ để “nuôi” cái-nhà-ông-chồng!

Trong khi đó trên toàn San Jose nói riêng, thấy trong số người quen, có anh là bác sĩ, có chị là kỹ sư Google, lương rất cao, vẫn bị xiết nhà như thường!

Sự kiện “bằng mọi giá giữ lại căn nhà” chính khởi đi từ hai ý nghĩ:

1/ Muốn cho Mẹ già có một nơi chốn an toàn cư trú.

2/ Muốn cho Kiều Mỹ một ngày kia khởi đi lang thang phố xá trong hình thái đầu bù tóc rối của một con điên.

(Người phụ nữ điên Thérèse Desqueroix trong tác phẩm của François Mauriac từng ám ảnh tôi khi vừa lớn, vẫn còn ám ảnh hoài hoài cho đến chết...)

Đó cũng là lý do cho sự “bỏ ngang cái quán café rất đẹp ở Dalat, dự tính cùng Hà Hoàng Giang khai trương mùa Noel 2016” để quay lại Mỹ, sống nốt những ngày buồn tẻ, giữ trọn lời hứa với Mẹ già “sẽ không bao giờ bỏ rơi đứa em.”

Vậy đó. **Có những điều tôi làm mà KHÔNG AI HIỂU NỔI chiều sâu của sự việc XUYÊN QUA “cái đầu riêng của họ”**. Ví dụ điển hình là câu phê bình của anh Thế Phong trong một dịp (với Uyên Thao (?):

"Lúc nào BG cũng cứ muốn tỏ ra HON NGƯỜI."

Ngẫm toàn thể câu trên thì thấy may ra chỉ đúng ở hai chữ “lúc nào”.

Tại sao? Xin đáp:

- Trong tiếng Việt, từ ngữ “tỏ ra” HOÀN TOÀN KHÁC với từ “phát tiết”. Các chữ còn lại, anh Thế Phong chắc chắn vẫn “CHƯA NHÌN RA” được người bạn mình “LÀ AI?”.

Câu nói anh Thế Phong PHẢI ĐỔI thể này mới đúng:

"Lúc nào một-BG-hiện-tại cũng CỐ GẮNG ĐỂ HON một-BG-ở-ngày-hôm-qua"

(như lời tôi đã viết trong thư gửi Uyên Thao ngày Sept. 23/2008 lúc 1:00 giờ sáng).

Cờ anh Thế Phong từng có thời được tôi quý mến mà còn KHÔNG HIỂU TTBG, nói gì các “anh” khác?!

III.

Đêm nay ngồi trong căn phòng sách ở San Jose, trước mặt trên tường là bức ảnh cô em út, ngẫm lại mọi chuyện xảy ra từ tháng 5/1975 cho bốn đứa con gái của Mẹ mà thấy lòng buồn rười rượi. Mọi thứ cuối cùng chỉ là ảo ảnh, là Duyên là Nghiệp. Tất cả cũng giống như “nước chảy qua cầu”...

Nhưng, có những thứ mà dẫu “nước chảy xiết” đến đâu cũng “KHÔNG BỊ cuốn trôi ra biển”.

Đó là kỷ niệm, **những kỷ niệm có chỗ đứng vững vàng trong một trái tim chung thủy.**

Những kỷ niệm mà cho dù đánh đổi thế nào, cũng không bao giờ còn có thể tìm ra.

Nhớ khi vừa lớn, đọc truyện Hoa Vông Vang của Đỗ Tôn, có một câu tôi rất thích: “*Không! Đừng bắt ta quên! Ai quên được những ngày đẹp đẽ trong đời?*”

Thuở thiếu niên mà còn thủy chung như vậy, nói gì bây giờ, cuộc đời đã kinh qua quá nhiều thử thách?

“*Giang sơn dễ đổi, bản chất khó dời*” là thế.

“*Người quân tử HÒA chứ không ĐỒNG*” cũng là thế.

Cho nên, dù tang thương dâu bể, dù vật đổi sao dời dữ dội đến đâu, nhìn lại mấy chục năm trôi qua, thấy RẤT MỪNG vì “*Ta vẫn còn LÀ TA (!), kể có thể đem ảnh hưởng đến trên Cuộc Đời chứ Cuộc Đời KHÔNG lay động được con người nguyên thủy của Ta*”.

Vừa mới đây đọc những dòng Uyên Thao viết:

“*Chỉ tiếc thời gian còn lại của tôi không nhiều trong khi thân xác mình liên tục là kẻ địch đánh phá mình không ngừng nên gần như khó nhấc nổi tay chân để đóng góp cho những việc rất cần làm.*”

lại thấy xót xa nhớ đến anh Thuận Văn Chàng.

Hôm nay là ngày **May 27/2017**.

Ngày 27/5/1967, cách đây đúng 50 năm, trên chiến trường Khe Sanh sôi động, anh Chàng bị Việt Cộng bắn một viên ngay giữa trán, gục chết, vừa khi 25 tuổi. Nghe đồng đội anh ấy kể, trong các trận chiến, anh Chàng luôn luôn là người xung phá rất hăng (chắc có lẽ muốn mau lên Tướng?!).

Năm mươi năm rồi, hoài bão “dành lại đất Chàm” bị vùi chôn trong lòng huyết lạnh, bỏ lại vô số “VIỆC RẤT CẦN LÀM” cho những người dân Chiêm Thành, những con người “*cứ mãi vất vưởng đi tìm quê hương đã mất ngay trên chính cái nơi họ đã được sinh ra*” như lời tâm sự của anh Chàng mà tôi đã nghe lỏm được trong một đêm của năm 1967 rất xa.

Viết bản văn Cho Người “*Đã Chết*” đến đây lại ngẫm ra thêm một điều mới mẻ: “Các câu chuyện kể suốt mười ngày trước không còn là VỀ một ‘Quả báo Gia Tộc’, mà, tư tưởng lại chuyển sang một thứ QUẢ BÁO DÂN TỘC.

Sử Trần Trọng Kim viết:

- *CHIÊM THÀNH* chính tên là nước Lâm Ấp, ngày xưa trải qua mấy trăm năm đã cùng với họ Lý, họ Trần đối địch, chống quân Mông Cổ, không cho xâm phạm bờ cõi, lập nên một nước có vua có dân, có chính trị, có luật pháp. Chỉ hiềm vì người Chiêm Thành cứ hay sang cướp phá ở đất An Nam thành ra hai nước không mấy khi giữ được hòa hiếu.

Đã là đối địch thì không sao tránh được qui luật “*manh được yếu thua*”. Vì vậy kể từ khi vua Lê Thánh Tông đã lấy đất Quảng Nam và cho chia nước Chiêm thành ra ba nước rồi thì từ đó về sau thế lực Chiêm Thành ngày một

kém, dân tình ngày một suy. Chẳng những là phải mất nước vào tay chúa Nguyễn mà chủng loại Chiêm Thành bây giờ cũng chẳng còn được mấy nghìn người nữa. Một nước như thế mà ngày nay như thế, dầu rằng đã được đồng hóa vào nước VN song nghĩ cũng thật thương tâm cho một nước yếu hèn không tránh khỏi cái họa "cá lớn nuốt cá bé" có từ nghìn xưa.

Bây giờ hơn bao giờ, tôi mới hiểu được rõ ràng nỗi đau khổ của anh Thuận Văn Chàng trong lời thố lộ đêm nào đã nghe lỏm. **Khi thốt ra lời tâm sự ấy, anh Chàng đâu ngờ rằng hoài bão lớn sẽ phải tắt nhanh theo cái chết tức tưởi thời gian tiếp ngay sau đó của anh.**

Lại ngừng chút, đọc một bài thơ của anh Ma Xuân Đạo để thấy mình còn “may” hơn anh ấy, hơn anh Chàng, hơn toàn thể những người dân Chàm và dân Việt đang oằn oại dưới cái sức bành trướng xâm lược của ngoại bang đồ về trên đất Mẹ.

NHỮNG CẢNH ĐỜI (Sài Đô 12 năm qua)

*Một kỷ qua rồi nhỉ?
Như một giấc mơ màng
Ván cờ thua chẳng gỡ
Tàn rồi mộng cuồng nông!*

*Dấu xưa giờ đã xóa
Bao nước chảy xuôi dòng
Bao cuộc đời đã lỡ
Cho vàng son nhuộm bùn*

*Kẻ mơ làm chim Việt
Thuyền lá vượt biển Đông
Nếu không vào bụng cá
Thì cũng vướng xiềng gông*

*Kẻ đất Tần ở lại
Nào phải chí kiêu hùng*

Chẳng qua tìm cơ hội
Để vươn tới lựa nhưng

Lựa nhưng rồi ai hưởng?
Ai má phấn môi hồng
Thân mắc vòng lao lý
Chẳng ai người đợi trông

Kẻ trong tù vợ bỏ
Trở về cửa nhà không
Bàn bè đều cúi mặt
Con nhìn bố lạnh lùng

Không vá xe ngoài phố
Cũng bán vé số rong
Kẻ thân không hộ khẩu
Bị xua đuổi tới cùng

Đất trời tuy vẫn rộng
Chẳng còn chốn nào dung
Đành đêm nướng mái chợ
Ngày lượm bọc ni lông

Kẻ sống chờ sung rụng
Hạnh phúc đong bằng thùng
Mồ hôi không phải đổ
Ngày tháng cứ thung dung

Thân dầu là có ám
Mà vẫn chẳng yên lòng
Bởi làm thân tâm gửi
Rất sợ những cơn giông

*Giông xô cây, rừng đổ
 Kiếp tâm gửi cũng xong...
 Nhìn cảnh đời thế đó
 Muốn hỏi ai gốc tung*

*Mây dàu không che núi
 Tiên cũng đã thất tung
 Nhìn cảnh đời thế đó
 Muốn tìm đến cửa Không.*

*Cửa Không có người gác
 Phật thở dài bên trong!
 (1987).*

Đúng là *những cảnh đời!* của toàn dân VN kể từ ách nạn 1975!

IV.

Hôm nay viết xong chuyện Kiều My, thấy rất mệt. Không biết có còn hứng thú mà kể thêm các “*chuyện đời xưa*” và “*chuyện đời nay*” khác nữa không?

Dù gì thì cũng cảm ơn Uyên Thao đã “*cho mượn hai chữ Uyên Thao*” để có dịp tuôn ra hết những câu chuyện nát lòng thuộc về chữ “Cố” như câu hỏi của anh trong một thư mới đây tôi nhận.

Cái tựa *Viết Cho Người ‘Đã Chết’* không ngờ ở những giòng bữa nay lại thấy là “hay”.

“Người đã chết (nhưng) TRONG Chữ Nghĩa TTBG vẫn-còn-tồn-tại”

Như thế hai chữ Chết-Sống của “*người-đời-trước*” và “*người-đời-sau*” có chi là khác biệt?

Kẻ-còn-sống-đã-chết, hay, *kẻ-chết-rồi-vẫn-cứ sống-hoài* đều Chỉ Là MỘT trong ký ức và những trang sách của tôi.

... Mãi mãi là chiếc bóng đậm màu

Còn theo nhau tới muôn đời sau...

là như vậy.

*

**

***/ Thư gửi Uyên Thao.**

TV tạm ngưng loạt bài Viết Cho Người ‘Đã Chết’ ở đây. Phải đi sửa soạn hành trang. Tuần sau về VN với San rồi mà chưa sắp bày gì cả, cứ miệt mài theo những người đã chết và những người còn sống.

Rồi sẽ viết các chuyện “Cho Người Còn Sống” hay “Đã Chết” khác trong một khách sạn ở Sài Gòn nhìn ra phố thị, trên Dalat nhìn suốt đồi thông, hoặc ở Nha Trang trong tiếng sóng gào ai oán... Sẽ viết nữa... (nếu anh còn muốn đọc...)

Quên! Chia sẻ với anh chuyện bé tí xiu này:

Hôm qua từ trường đại học của Âu Cơ gửi về cái bằng Master và cuốn tuyển tập truyện ngắn truyện dài của nó (dùng làm thesis tốt nghiệp Cao học Văn Chương).

Đó là món quà mà TVân rất vui khi nhận được.

*Hạt giống chữ nghĩa gieo trồng trên Âu Cơ mấy chục năm qua, nay thành trái quả. TVân có chết cũng yên lòng vì đã có **người-bạn-chữ-nghĩa thay mẹ** mà đỡ giùm Âu Cơ ở những giai đoạn lao đao khốn đốn về sau (y hệt như Cha và Mẹ đã gieo mầm Văn Chương -Âm Nhạc- Nghệ Thuật trên TVân mấy chục năm xưa.)*

Chúc ngủ ngon!

Thân mến,

TVân.

□

Trần Thị Bông Giấy
(Đoạn này viết xong tại San Jose, Thứ Hai, May 29/2017 lúc 6:45 chiều).

[]